

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 65/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 25 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 15 (CHUYÊN ĐỀ)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 và
Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 2552/TTr-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình cần
thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3);
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên
địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3) như sau:

1. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 20 dự án, công trình với tổng diện tích thu hồi đất là 23,083 ha,
trong đó: đất trồng lúa 1,539 ha; đất rừng phòng hộ 7,115 ha; đất rừng đặc dụng
0,00 ha; đất khác 14,429 ha. Cụ thể:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Trong đó (ha)			
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)	Đất khác

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Trong đó (ha)			
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)	Đất khác
1	Thành phố Cao Bằng	1	0,009	0,00	0,00	0,00	0,009
2	Huyện Hạ Lang	4	0,887	0,45	0,01	0,00	0,427
3	Huyện Hoà An	1	1,649	0,00	0,00	0,00	1,649
4	Huyện Hà Quảng	5	12,826	0,574	3,348	0,00	8,904
5	Huyện Nguyên Bình	9	7,712	0,515	3,757	0,00	3,44
	Tổng	20	23,083	1,539	7,115	0,00	14,429

2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh tên, ranh giới, diện tích thu hồi đất thực hiện 08 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại: Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 16/12/2020, Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 10/12/2021, Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 09/12/2022, Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13/7/2023.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, Kỳ họp thứ 15 (*chuyên đề*) thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê